

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
NGÀNH KHOA HỌC QUẢN LÝ
Chuyên ngành: Kinh doanh Quốc tế
Áp dụng từ Năm học 2019-2020 (tháng 6/2020)

Tên chương trình : Cử nhân Khoa học Quản lý
Trình độ đào tạo : **Đại học**
Loại hình đào tạo : Liên kết đào tạo với ĐH Keuka (Hoa Kỳ)

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Chương trình Cử nhân Khoa học Quản lý có mục tiêu đào tạo:

- Đào tạo các cử nhân KHQL có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về khoa học quản lý gắn liền với thực tiễn ở Việt Nam, và kinh nghiệm của các nước phát triển trong khu vực và thế giới.
- Cử nhân KHQL có phương pháp nghiên cứu, tư duy mở, khoa học và logic; các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng phân tích, tổng hợp; kỹ năng giao tiếp, viết, trình bày, ngôn ngữ nâng cao trình độ tiếng Anh; kỹ năng làm việc theo nhóm và có tư duy lãnh đạo.
- Cung cấp cho sinh viên kỹ năng thích nghi, tự điều chỉnh, tự phát triển, khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề một cách logic, sáng tạo và có hệ thống. Sinh viên tốt nghiệp có năng lực phát triển bản thân, tự học hỏi, lao động chuyên nghiệp, khả năng lãnh đạo trong môi trường cạnh tranh quốc tế.
- Khả năng sử dụng Anh ngữ lưu loát để làm việc với các đối tác nước ngoài.

2. THỜI GIAN ĐÀO TẠO: 3.5 năm

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC: 121 tín chỉ.

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO

Theo Quy chế Đào tạo đối với sinh viên chương trình Cử nhân KHQL KEUKA, do Trung tâm Đào tạo quốc tế ban hành theo Quyết định số 65b-2017/ITEC-QĐHV kí ngày 29/09/2017)

6. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHÂN BỐ GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Năm	Học kỳ	Block	Mã học phần	Tên học phần	Tên học phần	Môn tiên quyết	Số tín chỉ	HCMUS	KEUKA
(Yr.)	(Sem.)	Block	Course code	(Course name in Vietnamese)	(Course name in English)	Prerequisites	(No. of credits)		
1	1	1	MAT102	Toán đại số	College Algebra		3	x	
			MUS101	Cảm thụ âm nhạc	Music Appreciation		3	x	
		2	CMP120	Nhập môn hệ thống máy tính	Introduction to Computer Systems		3	x	
			COM122	Nhập môn giao tiếp	Introduction to Communication	ENG110	3	x	
		3	MAT105	Toán giải tích	Pre-Calculus	MAT102 with minimum of grade of C- IEEP level: minimum Upper	3	x	
			ENG110	Anh văn Đại học 1	College English 1		3	x	
	2	4	ACC101	Kế toán 1	Accounting 1: Financial Accounting		3	x	
			PSY101	Nhập môn Tâm lý học	Introduction to Psychology Introductory Psychology		3	x	
		5	ENG112	Anh văn Đại học 2	College English 2	ENG 110 with a minimum grade of C-	3	x	
			COM123	Giao tiếp công chúng	Public Speaking		3	x	
		6	BUS101	Nhập môn Kinh doanh	Introduction to Business and Society		3		x
2	3	7	MKT220	Nguyên lý marketing	Principles of Marketing		3		x
			ACC102	Kế toán 2	Accounting 2: Managerial Accounting	ACC101	3	x	
		8	ECO211	Kinh tế vi mô	Microeconomics		3	x	
			MKT370	Hành vi người tiêu dùng	Consumer Behavior	MKT 220	3	x	
		9	PHL101	Nhập môn Triết học	Introduction to Philosophy		3	x	
			MKT335	Marketing trên Internet	Internet Marketing	MKT220	3	x	
	4	10	BUS350	Kinh doanh quốc tế	International Business	ACC101, BUS101, ECO210, ECO211, MKT220.	3		x
			MKT340	Marketing toàn cầu	International Marketing	MKT220	3	x	
		11	HRM208	Quản lý nhân sự	Human Resources Management	BUS101	3		x
			SS231	Toán thống kê	Statistics for Social Sciences Statistics for Social Science		3	x	
		12	INS301	Kỹ năng lãnh đạo	Leadership	ENG112	3		x
			BUS202	Luật kinh doanh	Legal Environment of Business Business Law		3	x	

3	5	13	MGT353	Mối tương quan giữa doanh nghiệp và chính phủ	Business & Government Relations	ECO210, ECO211, BUS101	3		x	
			POL140	Chính trị thế giới	World Politics International Relations		3	x		
		14	MKT440	Quản lý marketing và sales	Marketing/ Sales Management	MKT220	3	x		
			MIS301	Quản lý công nghệ thông tin doanh nghiệp	MIS301 - Enterprise Information Management & Techonology		3	x		
		15	PHL115	Đạo đức xã hội	Ethics		3	x		
			ENG135	Các tác phẩm văn học đương đại	Great Books: Modern Age	ENG110	3	x		
	6	16	BUS330	Quản lý hệ thống điều hành và sản xuất	Operations and Production Management	BUS101, SS231, MAT102	3		x	
			ECO210	Kinh tế vĩ mô	Macroeconomics Principles of Macroeconomics		3	x		
		17	FIN312	Quản lý tài chính	Financial Management	ACC102	3		x	
			INS301M	Nhập môn xã hội học	Culture, Gender & Communication	ENG112	3	x		
		18	BUS444	Quản lý chiến lược	Strategic Management		3		x	
			ENG140	Văn học và phim ảnh	Literature & Film	ENG110	3	x		
	4	7	19	FP401	Đồ án thực tế	Experiential Learning		3		x
			20	ENV105	Quản lý hệ sinh thái	Ecosystem Management	MAT102	4	x	
				FIN315	Quản lý tài chính thế giới	International Financial Management		3	x	
			21	ART202	Lịch sử nghệ thuật phương Tây hiện đại	Art History: Modern		3	x	
				LA102	Thiết kế đồ họa công cụ marketing	Marketing Graphic Design		3	x	

Ngoài các học phần như trên, sinh viên còn được học bổ sung Anh ngữ (tùy thuộc vào trình độ Anh ngữ đầu vào). Sinh viên phải đạt trình độ IELTS 6.0 trở lên hoặc tương đương để được học block 21.

7. BẢNG ĐỐI CHIẾU CÁC MÔN HỌC TƯƠNG ĐƯƠNG

Chương trình đào tạo các khóa trước tháng 09/2018		Chương trình đào tạo các khóa sau tháng 09/2018	
Mã học phần (Course's ID)	Tên học phần (Course's name in Vietnamese)	Mã học phần (Course's ID)	Tên học phần (Course's name in Vietnamese)
FYE101	Kỹ năng mềm (First year Experience)	FP401	Đồ án tốt nghiệp (Experiential Learning)

Chương trình đào tạo các khóa trước tháng 09/2017		Chương trình đào tạo các khóa sau tháng 09/2017	
Mã học phần (Course's ID)	Tên học phần (Course's name in Vietnamese)	Mã học phần (Course's ID)	Tên học phần (Course's name in Vietnamese)
HIS 114	Lịch sử văn minh phương Tây (Western Civilization II)	INS301M	Nhập môn xã hội học (Culture, Gender & Communication)
LA 103	Văn học thế giới trước 1660 (World Literature before 1660)	ENG 135	Các tác phẩm văn học đương đại (Great books: Modern Age)
LA 104	Văn học thế giới sau 1660 (World Literature after 1660)	ENG 140	Văn học và phim ảnh (Literature & Film)
ART 201	Lịch sử nghệ thuật phương Tây (History of Western Art)	ART 202	Lịch sử nghệ thuật phương Tây hiện đại (Art History: Modern)

Chương trình đào tạo các khóa trước tháng 01/2016		Chương trình đào tạo từ tháng 01/2016	
Mã học phần (Course's ID)	Tên học phần (Course's name in Vietnamese)	Mã học phần (Course's ID)	Tên học phần (Course's name in Vietnamese)
COM 350	Chế bản điện tử (Desktop Publishing)	MIS 301	Quản lý công nghệ thông tin doanh nghiệp (Enterprise Information Management & Technology)

Sinh viên học khóa trước có thể học các môn thay thế trong chương trình đào tạo này theo bảng đối chiếu trên.

8. ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

Sinh viên được xem xét tốt nghiệp một chương trình đào tạo khi hội đủ tất cả các điều kiện sau:

- 1) Tích lũy đủ các học phần đã quy định trong chương trình đào tạo;
- 2) Điểm GPA tích lũy của các học phần do Keuka College giảng dạy nói riêng và điểm GPA toàn chương trình phải từ 2.0 trở lên;
- 3) Hoàn thành điều kiện về Anh ngữ: IELTS 6.0 trở lên hoặc tương đương;
- 4) Hoàn thành nghĩa vụ học phí và các lệ phí khác phát sinh trong quá trình theo học tại Trung tâm;
- 5) Hoàn trả tất cả các tài nguyên, tài liệu học tập được Trung tâm cho mượn để học tập;
- 6) Nộp đầy đủ tất cả các hồ sơ học vụ, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định;
- 7) Cho đến thời điểm xét công nhận tốt nghiệp, sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm; hình sự hoặc không bị kỷ luật ở mức Buộc thôi học.

Tp. HCM, ngày 07 tháng 07 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Trần Minh Triết